

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255 /2022/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1972.

ĐKKHKT: Số nhà 71 P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Lô 135 MBQH 425, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Ông Lê Trọng C, sinh năm 1966.

ĐKKHKT: Số nhà 71 P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Lê Trọng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung, cháu Lê Thành Đ, sinh năm 1994 (đã thành niên); cháu Lê Hải P, sinh ngày 11/5/2005. Giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi cháu P 5.000.000đ/ tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2022 đến khi cháu P thành niên.

Anh C được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Ngày 14/9/2022 anh Lê Trọng C và chị Trần Thị Thu H tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu giải quyết về phần tài sản, công nợ chung. Anh C chị H tự thoả thuận phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị H chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo bên lai thu số AA/2021/0001848 ngày 22/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T, chị H được nhận lại số tiền 8.750.000đ ( Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP T;
- UBND P. L, TP T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
( ĐÃ KÝ)

**Lê Thị Hoa**